BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN
KHOA ĐÀO TẠO QUỐC TẾ
Website: http://kdtqt.duytan.edu.vn Tel: 0511.365 0403(ext: 601)

KẾ HOẠCH TỐT NGHIỆP KHOÁ K15PSU, K16PSUKCD NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH, TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG, KẾ TOÁN CHUẨN PSU (Cao đẳng và Đại học)

1. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Thực hiện mục tiêu đào tạo và phương châm giáo dục gắn lý luận với thực hành, vận dụng đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước vào thực tiễn quản lý kinh tế xã hội, kinh doanh ở địa phương và đơn vị; vận dụng kiến thức đã học giải quyết các đề, các tình huống thực tế tại đơn vị thực tập.

Việc làm khóa luận tốt nghiệp nhằm mục đích giúp sinh viên hình thành ý tưởng về vấn đề nghiên cứu, biết cách tổng hợp và vận dụng lý thuyết để giải quyết vấn đề trong thực tiễn sản xuất kinh doanh của các tổ chức, doanh nghiệp. Đây cũng là dịp để sinh viên tiếp cận với thực tế và xác định hướng công việc cho mình sau khi tốt nghiệp.

Khóa luận tốt nghiệp cần đáp ứng các yêu cầu cơ bản như sau:

1. Về hình thức: theo đúng hướng dẫn trình bày khóa luận của Khoa (xem tài liệu hướng dẫn)

2. Về nội dung: (sẽ có giảng viên thuộc lĩnh vực nghiên cứu hướng dẫn cụ thể).

- Có mục đích, mục tiêu nghiên cứu rõ ràng, cụ thể.
- Nêu được cơ sở lý thuyết liên quan đến vấn đề nghiên cứu.
- Phân tích hiện trạng của vấn đề cần nghiên cứu tại doanh nghiệp một cách cụ thể.
- Đưa ra một số giải pháp cụ thể để giải quyết những tồn tại của hiện trạng nói trên. Các giải pháp cần thể hiện rõ đã giải quyết được mục tiêu đặt ra như thế nào.

3. Chủ đề khóa luận: Xem gợi ý ở mục sau.

2. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN KHOÁ LUẬN TỐT NGHIỆP

Sinh viên hội đủ 3 điều kiện sau sẽ được thực hiện khoá luận tốt nghiệp:

- Không bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập hoặc không bị truy cứu trách nhiệm hình sự
- Có điểm trung bình chung tích luỹ toàn khóa học (theo thang điểm 4) từ 2.00 trở lên
- Tổng số tín chỉ của các học phần bị điểm F không vượt quá 5% tổng số tín chỉ của chương trình, không kể 5 tín chỉ tốt nghiệp.

K15PSU đại học làm đề tài tốt nghiệp theo cá nhân hoặc nhóm 2; Cao đẳng K16PSU-KCD thực hiện khoá luận 100% và thực hiện theo nhóm từ 3 đến 5 sinh viên, áp dụng đúng qui định thực hiện khoá luận tốt nghiệp đại học.

3. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN KHOÁ LUẬN TỐT NGHIỆP

Thực hiện khoá luận tốt nghiệp (bao gồm cả thời gian đi thực tế, thực tập): 10 tuần

STT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Các cột mốc	Ghi chú
1	Triển khai kế hoạch	Bộ môn, Khoa	18/12-24/12/2012	
2	Giới thiệu đơn vị thực tập	Bộ môn	24/12/2012-5/01/2013	
3	Xét sơ bộ điều kiện thực hiện khoá luận Xét điều kiện KLTN	Khoa	02/01/213 -> 7/1/2013 **Trước 30/3/2013**	
4	Phân công giảng viên hướng dẫn, chia nhóm thực hiện	Bộ môn, khoa	20/2/2013	
5	Đi thực tế và thực hiện khoá luận	Sinh viên, GVHD	25/2->5/5/2013	
6	**Xây dựng đề cương KLTN**	**Sinh viên, GVHD**	**25/2-4/3/2013**	
7	**Duyệt đề cương**	**Bộ môn, GVHD**	**5/3-10/3/2013**	
8	Báo cáo tiến độ	SV, GVHD, Bộ môn	2 tuần/ lần	Theo mẫu
9	**Kiểm tra tiến độ giữa kỳ**	**Khoa, BM**	**05/4-10/4/2013**	
10	**In và nộp khoá luận**	**Sinh viên, Bộ môn**	**6/5-10/5/2013**	**Không được trễ**
11	Phản biện	GV, Bộ môn	13/5-18/5/2013	
12	Bảo vệ KLTN	SV, GV, BM, Khoa	20/5-28/5/2013	
13	Chỉnh sửa và nộp lại báo cáo sau bảo vệ	Sinh viên, BM	Trước 3/6/213	BM kiểm tra format, và chỉnh sửa
14	Hoàn tất công việc			

Các cột mốc khác cần chú ý

STT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Các cột mốc	Ghi chú
1	Khảo sát Anh văn, tin học	Trường	**4/5 và 5/5/213**	Chỉ áp dụng cho Đại học
2	Thi tốt nghiệp môn 3 Đại học: Những NL cơ bản của CN Maclein Cao đẳng: Tư tưởng HCM	Trường	**13/5-19/5/2013**	Xem đề cương ôn thi
3	Bảo vệ KLTN	Khoa, BM	**20-28/5/2013**	

4. YÊU CẦU KHOÁ LUẬN TỐT NGHIỆP

- Tìm và lựa chọn các Doanh nghiệp phù hợp với định hướng nghiên cứu, làm đề tài tốt nghiệp. Ưu tiên lựa chọn các Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.
- Trực tiếp tham gia vào các hoạt động thực tế, chú trọng tìm hiểu những nội dung đang nghiên cứu.
- Đến đơn vị thực tập theo đúng lịch trình, nghiêm túc thực hiện các công việc được giao, tuân thủ qui tắt của đơn vị thực tập.
- Đối với các nội dung trong khoá luận tốt nghiệp: Đảm bảo đúng các yêu cầu về hình thức, quy cách, biểu mẫu, nội dung chính xác, trung thực, tin cậy và cập nhật.
- Bất kỳ sự sao chép, trích dẫn không có nguồn gốc đều được nhận điểm 0 (zero)
- Khoá luận được thực hiện bằng tiếng Anh (khuyến khích sinh viên thực hiện tiếng Anh ngay từ đầu hoặc một bản tiếng Việt và một bản dịch tiếng Anh)
- Đối với các đề tài làm theo nhóm, cần có sự phân công nhiệm vụ nghiên cứu, thực hiện nhiệm vụ một cách rõ ràng giữa các thành viên nhóm.
-

5. QUY TRÌNH BẢO VỆ KHOÁ LUẬN TỐT NGHIỆP:

(1) Sinh viên đăng ký đơn vị thực tập

(2) Nhận giáo viên hướng dẫn và giao – nhận đề tài

(3) Đi thực tập và hoàn thành khoá luận tốt nghiệp

(4) Nộp khoá luận tốt nghiệp:

Mỗi sinh viên (nhóm sinh viên) nộp 03 bản Khoá luận tốt nghiệp, bìa mềm, có xác nhận của đơn vị thực tập; bản tiếng Anh và tiếng Việt in chung (tiếng Anh trước, tiếng Việt sau) theo đúng lịch trình ở mục 3.

(5) Bảo vệ Khoá luận tốt nghiệp

a. Sinh viên (nhóm) trình bày nội dung chính của Khoá luận tốt nghiệp trước hội đồng chấm Khoá luận tốt nghiệp trong thời gian 15 phút (20 phút đối với nhóm), có thể bằng tiếng Anh hoặc tiếng Việt. Nội dung trình bày được chuẩn bị bằng slides và các số liệu minh chứng.

b. Sinh viên (nhóm) trả lời câu hỏi của hội đồng chấm Khoá luận tốt nghiệp trong vòng 15 phút (30 phút đối với nhóm)

c. Nghe góp ý của hội đồng chấm khoá luận tốt nghiệp

(6) Sau bảo vệ, (nhóm) sinh viên chỉnh sửa các nội dung theo góp ý của hội đồng, nộp về Bộ môn 01 bản Khoá luận chính thức, đóng bìa cứng theo quy định và CD dữ liệu liên quan. Đây là điều kiện để xác nhận tốt nghiệp khi sinh viên làm thủ tục ra trường.

6. DANH SÁCH GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN KHOÁ LUẬN TỐT NGHIỆP

6.1. Ngành Quản trị Kinh doanh chuẩn PSU

STT	Họ và tên	Học vị	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
1	Hồ Uyên Thảo	CH	ĐTQT	2	
2	Võ Thanh Hải	TS	BGH	2	
3	Đoàn Thị Thuý Hải	Ths	ĐTQT	5	
4	Hồ Nguyên Khoa	Ths	QTKD	3	
5	Huỳnh Linh Lan	Ths	ĐTQT	5	
6	Lê Thị Khánh Ly	Ths	ĐTQT	4	
7	Trịnh Lê Tân	Ths	ĐTQT	4	
8	Nguyễn Lê Giang Thiên	Ths	ĐTQT	2	
9	Phạm Thị Thuỳ Miên	Ths	ĐTQT	4	
10	Trần Đình Uyên	Ths	ĐTQT	1	
11	Trần Thị Như Lâm	Ths	QTKD	2	
12	Hồ Tấn Tuyến	Ths	SĐH	2	
13	Sái Thị Lệ Thuỷ	Ths	QTKD	2	
14	Nguyễn Huy Phước	CN	ĐTQT		Trợ giúp tiếng Anh
15	Vũ Thị Thanh Nga	Ths	ĐTQT		Trợ giúp tiếng Anh
16	Trần Tuấn Đạt	Ths	ĐTQT		Trợ giúp tiếng Anh
17	Trần Thị Minh Duyên	Ths	ĐTQT		Trợ giúp tiếng Anh

6.2. Ngành Tài chính Ngân hàng chuẩn PSU

STT	Họ và tên	Học vị	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
1	Nguyễn Như Hiền Hoà	Ths	ĐTQT	5	
2	Trần Đình Uyên	Ths	ĐTQT	5	
3	Lưu Thu Hương	Ths	ĐTQT	2	
4	Nguyễn Thị Tuyên Ngôn	Ths	QTKD	2	
5	Nguyễn Thị Hạnh	Ths	QTKD	2	
6	Lê Phúc Minh Chuyên	Ths	QTKD	2	
7	Trần Minh Tùng	Ths	ĐTQT		HD 2

8	Trần Thị Thanh Huyền	Ths	ĐTQT		Trợ giúp tiếng Anh
9	Trần Lương Kim Dung	CN	ĐTQT		Trợ giúp tiếng Anh

6.3. Ngành Kế toán (kiểm toán) chuẩn PSU – Đại học

STT	Họ và tên	Học vị	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
1	Nguyễn Hữu Phú	Ths	BGH	1	
2	Nguyễn Thị Kim Hương	Ths	ĐTQT	1	
3	Lê Thị Bích Ngọc	Ths	ĐTQT	1	
4	Nguyễn Phi Sơn	Ths	Kế toán	1	
5	Phan Thanh Hải	Ths	Kế toán	1	
6	Hồ Văn Nhàn	TS	SĐH	1	
7	Hoàng Anh Thư	Ths	ĐTQT		Trợ giúp tiếng Anh
8	Võ Thị Hải Huyền	CN	ĐTQT		Trợ giúp tiếng Anh

6.3. Ngành Kế toán chuẩn PSU – Cao Đẳng

STT	Họ và tên	Học vị	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
1	Nguyễn Hữu Phú	Ths	BGH	1	
2	Nguyễn Phi Sơn	Ths	Kế toán	2	
3	Phan Thanh Hải	Ths	Kế toán	2	
4	Hồ Văn Nhàn	TS	Kế toán	1	
5	Lê Thị Bích Ngọc	CH	ĐTQT	2	
6	Nguyễn Thị Kim Hương	Ths	ĐTQT	3	
7	Võ Thị Thuỷ Tiên	Ths	TT Du học	2	
8	Hồ Tuấn Vũ	Ths	Kế toán	2	
9	Nguyễn Thu Phương	Ths	Kế toán	2	
10	Lê Thị Huyền Trâm	Ths	Kế toán	2	
11	Nguyễn Thị Khánh Vân	Ths	Kế toán	1	
12	Nguyễn Thị Hồng Minh	Ths	Kế toán	1	
13	Thái Nữ Hạ Uyên	Ths	Kế toán	1	
14	Hồ Thị Phi Yến	Ths	Kế toán	1	
15	Nguyễn Thị Hoài Thương	Ths	Kế toán	1	
16	Trần Phương Trang	CN	ĐTQT		Trợ giúp tiếng Anh
17	Hồ Thị Ngọc Phượng	CH	ĐTQT		Trợ giúp tiếng Anh
18	Pamela Dy	CN	ĐTQT		Trợ giúp tiếng Anh
19	Michael Bautch	Ths	ĐTQT		Trợ giúp tiếng Anh
20	Hoàng Anh Thư	Ths	ĐTQT		Trợ giúp tiếng Anh

7. DANH MỤC ĐỀ TÀI THAM KHẢO

a) Ngành Quản trị kinh doanh

(1) Nguồn nhân lực

a. Hoàn thiện công tác đào tạo
b. Giải pháp phát triển nguồn nhân lực
c. Hoàn thiện chính sách tuyển dụng
d. Hoàn thiện chính sách đãi ngộ
e. Giải pháp giữ chân nhân viên
f. Giải pháp tạo động lực làm việc cho nhân viên
g. Hoàn thiện chính sách tiền lương

(2) Quản trị chiến lược

a. Hoàn thiện chiến lược chi phí thấp

(3) Quản trị Marketing

a. Hoàn thiện chính sách quản trị kênh phân phối
b. Thiết kế chương trình truyền thông
c. Hoàn thiện chính sách quản trị đội ngũ nhân viên bán hàng
d. Hoàn thiện chính sách chăm sóc khách hàng
e. Hoàn thiện chính sách Marketing mix
f. Giải pháp xây dựng thương hiệu
g. Xây dựng chương trình truyền thông cổ động

(4) Quản trị sản xuất

a. Hoàn thiện chính sách tồn kho
b. Chính sách quản trị chất lượng sản phẩm

b) Ngành Kế toán kiểm toán

(1) Phân tích cấu trúc tài chính tại Công ty TNHH ABC
(2) Hạch toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại Công ty TNHH ABC
(3) Kế toán quản trị chi phí xây lắp tại Công ty TNHH ABC
(4) Phân tích mối quan hệ giữa chi phí- sản lượng – lợi nhuận tạo Công ty TNHH ABC
(5) Hạch toán nguyên vật liệu và công cụ dụng cụ tại Công ty TNHH ABC
(6) Phân tích hiệu quả hoạt động tại Công ty TNHH ABC
(7) Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH ABC
(8) Phân tích hiệu quả sử dụng vốn lưu động tại Công ty TNHH ABC
(9) Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH ABC
(10) Kế toán tài sản cố định tại Công ty TNHH ABC

c) Ngành Tài chính ngân hàng

(1) Tình hình quản lý và sử dụng vốn cố định tại doanh nghiệp.

(2) Vốn cố định và các giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn cố định tại doanh nghiệp.

(3) Tình hình quản lý và sử dụng vốn lưu động tại doanh nghiệp.

(4) Vốn lưu động và giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn lưu động tại doanh nghiệp.

(5) Giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn tại doanh nghiệp.

(6) Hoàn thiện chính sách quản lý vốn đầu tư tại doanh nghiệp.

(7) Tăng cường công tác quản lý vốn tại doanh nghiệp.

(8) Tình hình tài chính của doanh nghiệp.

(9) cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

(10) Cấu trúc vốn và chi phí sử dụng vốn tại doanh nghiệp.

(11) Nâng cao năng lực quản trị tài chính nhằm tăng khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp.

(12) Thực trạng và giải pháp nâng cao khả năng thanh toán tại doanh nghiệp

(13) Thực trạng và giải pháp tăng cường công tác quản lý hàng tồn kho tại doanh nghiệp.

(14) Xây dựng phương án tài trợ ngắn hạn cho doanh nghiệp.

(15) Xây dựng phương án tài trợ dài hạn cho doanh nghiệp.

(16) Công tác quản trị các khoản phải thu tại doanh nghiệp.

(17) Giải pháp tài chính phát triển sản phẩm tại doanh nghiệp.

(18) Xây dựng mô hình quản lý tiền mặt tại doanh nghiệp.

(19) Hoàn thiện chính sách quản lý vốn đầu tư tại doanh nghiệp.

(20) Ứng dụng mô hình định giá tài sản vốn (CAPM) trong việc định giá tài sản tại doanh nghiệp.

(21) Đánh giá tác động của chính sách bán chịu đối với sự phát triển của doanh nghiệp.

(22) Chính sách huy động vốn tại doanh nghiệp.

(23) Phân chia lợi tức cổ phần tại doanh nghiệp.

(24) Hoạch định ngân sách đầu tư trong doanh nghiệp.

(25) Lập kế hoạch tài chính trong doanh nghiệp.

(26) Lập kế hoạch tài chính ngắn hạn trong doanh nghiệp.

(27) Xây dựng chính sách tín dụng thích hợp trong doanh nghiệp.

(28) Phân tích rủi ro kinh doanh tại doanh nghiệp.

(29) Phân tích lợi nhuận tại doanh nghiệp.

(30) Biện pháp tăng lợi nhuận trong doanh nghiệp.

(31) Tư vấn niêm yết cổ phiếu công ty cổ phần tại công ty chứng khoán

(32) Phát triển hoạt động tư vấn đầu tư chứng khoán tại công ty chứng khoán

(33) Phát triển dịch vụ môi giới chứng khoán tại công ty chứng khoán

(34) Giải pháp tăng cường hoạt động huy động vốn tại ngân hàng

(35) Giải pháp nâng cao hiệu quả huy động vốn tại ngân hàng

(36) Giải pháp phát triển các dịch vụ tài chính tại ngân hàng

(37) Cho vay tiêu dùng tại ngân hàng - Thực trạng và giải pháp

(38) Giải pháp phòng ngừa và hạn chế rủi ro trong hoạt động kinh doanh tại ngân hàng

(39) Giải pháp phòng ngừa rủi ro thanh khoản trong hoạt động kinh doanh tại ngân hàng

(40) Giải pháp phòng ngừa rủi ro lãi suất trong hoạt động kinh doanh tại ngân hàng

(41) Giải pháp phòng ngừa rủi ro hối đoái trong hoạt động kinh doanh tại ngân hàng

(42) Giải pháp phòng ngừa rủi ro tín dụng trong hoạt động kinh doanh tại ngân hàng

(43) Giải pháp nâng cao chất lượng tín dụng tại ngân hàng

(44) Giải pháp mở rộng hoạt động tín dụng đối với doanh nghiệp ngoài quốc doanh tại ngân hàng

(45) Giải pháp hoàn thiện nghiệp vụ bảo lãnh tại ngân hàng

(46) Hoạt động cho thuê tài chính tại Công ty cho thuê tài chính - Thực trạng và giải pháp

(47) Giải pháp hoàn thiện công tác phân tích tín dụng trong cho vay doanh nghiệp tại ngân hàng

(48) Hoạt động tín dụng xuất nhập khẩu tại ngân hàng - Thực trạng và giải pháp

(49) Hoạt động cho vay phát triển kinh tế trang trại tại ngân hàng - Thực trạng và giải pháp.

(50) Cho vay hộ nghèo tại NH Chính sách xã hội - Thực trạng và giải pháp

(51) Giải pháp nhằm hoàn thiện Quy trình tín dụng tại Ngân hàng

(52) Giải pháp phòng ngừa và hạn chế rủi ro trong cho vay hộ sản xuất tại Ngân hàng

(53) Giải pháp nâng cao chất lượng công tác thẩm định dự án đầu tư tại Ngân hàng.

(54) Giải pháp nâng cao chất lượng thẩm định hiệu quả tài chính dự án đầu tư tại Ngân hàng

(55) Giải pháp hoàn thiện hoạt động thu thập thông tin thẩm định dự án đầu tư tại Ngân hàng

(56) Tín dụng đối với hộ sản xuất tại Ngân hàng - Thực trạng và giải pháp

(57) Giải pháp nâng cao chất lượng tín dụng ngắn hạn tại Ngân hàng

(58) Giải pháp nâng cao chất lượng tín dụng đối với thành phần kinh tế ngoài quốc doanh tại Ngân hàng

(59) Giải pháp hạn chế rủi ro trong hoạt động tín dụng trung - dài hạn tại Ngân hàng

(60) Giải pháp mở rộng hoạt động cho vay qua tổ nhóm tại Ngân hàng Nông Nghiệp

(61) Giải pháp nhằm thúc đẩy nghiệp vụ phát hành và thanh toán thẻ tại Ngân hàng.

(62) Giải pháp hoàn thiện công tác Bảo đảm tín dụng tại Ngân hàng

(63) Giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động Marketing tại Ngân hàng

(64) Giải pháp phát các dịch vụ ngân hàng cho khu vực dân cư

(65) Giải pháp hoàn thiện nghiệp vụ cho vay của Ngân hàng

(66) Nâng cao chất lượng thẩm định tín dụng trung-dài hạn đối với các Doanh nghiệp ngoài quốc doanh tại Ngân hàng

(67) Giải pháp hoàn thiện hoạt động Marketing nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh của ngân hàng.

(68) Một số giải pháp thúc đẩy hoạt động Marketing tại ngân hàng trong điều kiện nền kinh tế hội nhập.

(69) Một số giải pháp thúc đẩy hoạt động chăm sóc khách hàng tại ngân hàng trong điều kiện nền kinh tế hội nhập.

(70) Giải pháp phát triển các sản phẩm dịch vụ mới tại Ngân hàng

(71) Một số giải pháp góp phần hoàn thiện tổ chức và hoạt động của hệ thống Quỹ tín dụng nhân dân

(72) Giải pháp nhằm hoàn thiện và mở rộng dịch vụ thanh toán thẻ ngân hàng

(73) Giải pháp hoàn thiện cơ chế kiểm soát, kiểm toán nội bộ nhằm hạn chế rủi ro đối với nghiệp vụ thanh toán tín dụng chứng từ tại ngân hàng

(74) Giải pháp phát triển loại hình tài khoản tiền gửi cá nhân cho khu vực dân cư

8. THÔNG TIN LIÊN LẠC

- Sinh viên liên hệ các Tổ trưởng, Tổ phó bộ môn để được hướng dẫn, giới thiệu gặp các giảng viên hướng dẫn thỉnh giảng, cụ thể:
- Trưởng bộ môn PSU
    - Ths. Nguyễn Lê Giang Thiên – nguyenlgiangthien@dtu.edu.vn
- Phó bộ môn – ngành tài chính ngân hàng
    - Ths. Nguyễn Như Hiền Hoà – nguyennhienhoa@dtu.edu.vn
- Phó bộ môn ngành Kế toán
    - Ths. Nguyễn Thị Kim Hương – nguyentkimhuong@dtu.edu.vn
- Phó bộ môn ngành Quản trị kinh doanh
    - Ths. Huỳnh Linh Lan – huynhlinhlan@dtu.edu.vn
- Q. Trưởng khoa
    - Ths. Nguyễn Đức Mận – mannd@duytan.edu.vn

Đà nẵng, ngày 28 tháng 12 năm 2012
Q.Trưởng Đào tạo Quốc tế
Ths. Nguyễn Đức Mận